

Số: 250 /SGTVT-VT

Trà Vinh, ngày 22 tháng 10 năm 2021

V/v Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Kính gửi:

- Các đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy nội địa;
- Các đơn vị quản lý, khai thác bến xe ô tô khách;
- Các đơn vị quản lý, khai thác cảng, bến thủy nội địa, bến khách ngang sông.

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2021 và Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Công văn số 11037/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc phối hợp chỉ đạo triển khai Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Công văn số 5540/UBND-KGVX ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Sở Giao thông vận tải Trà Vinh hướng dẫn tạm thời việc tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (cấp độ 2) **kể từ 00 giờ ngày 23/10/2021** đến khi có thông báo mới, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH**

Khôi phục, tổ chức lại hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, phù hợp với công tác phòng, chống dịch COVID-19; bảo đảm an toàn, thống nhất giữa các địa phương; góp phần tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của người dân dần trở lại tình trạng bình thường mới.

## **II. YÊU CẦU**

Thực hiện đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021, hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021.

Đảm bảo tính chủ động, thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện các giải pháp về tổ chức hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa đường bộ, đường thủy nội địa; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.



### III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

#### 1. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn tạm thời này áp dụng đối với hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

#### 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng kiểm soát dịch, đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; đơn vị vận tải nội bộ; bến xe khách, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa; đơn vị đầu mối xếp dỡ hàng hóa khác.

- Người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ trên phương tiện, người đi theo phương tiện (đối với vận tải hàng hóa, vận tải người nội bộ) và hành khách tham gia giao thông bằng phương tiện vận tải.

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải.

### IV. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG

#### 1. Phân loại, phạm vi đánh giá cấp độ dịch

##### 1.1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh;

- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng;

- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam;

- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

##### 1.2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch

Đánh giá từ quy mô cấp xã hoặc phạm vi, quy mô nhỏ nhất có thể (dưới cấp xã) nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả.

2. Hành khách tham gia giao thông (trừ vận tải hàng không, đường sắt) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

2.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

2.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

2.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...;

b) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).



2.4. Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3. Trường hợp Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế ban hành quy định mới về phòng, chống dịch COVID-19 đối các với đối tượng áp dụng tại Hướng dẫn tạm thời này thì thực hiện theo quy định mới.

## V. VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô

a) Xây dựng và triển khai phương án tổ chức vận tải bảo đảm tuân thủ quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và quy định về phòng, chống dịch COVID-19; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do địa phương công bố; công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này;

b) Bố trí lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V của Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và chỉ dừng, đỗ dọc đường (ăn uống, vệ sinh) và đón, trả khách tại các địa điểm theo quy định (đối với xe chạy tuyến cố định chỉ được đón, trả khách tại các bến xe và các địa điểm dừng, nghỉ theo công bố của Tổng cục Đường bộ Việt Nam);

đ) Trường hợp có hành khách đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4: lập danh sách hành khách đi xe theo Phụ lục 1 đính kèm theo Hướng dẫn tạm thời này; giao cho lái xe, nhân viên phục vụ trên xe hướng dẫn hành khách tự kê khai (bao gồm cả việc cập nhật bổ sung hành khách đi xe trên hành trình); sao gửi danh sách hành khách đi xe về Sở Giao thông vận tải nơi đi, nơi đến; lưu trữ bản chính danh sách hành khách đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền; bảo mật thông tin hành khách theo quy định của pháp luật;

e) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

g) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

i) Đăng ký với Sở Giao thông vận tải và đơn vị quản lý bến xe về tuyến hoạt động, số chuyến khai thác (đối với đơn vị vận tải hành khách theo tuyến cố định).



## 2. Đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V của Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm ghi trong Giấy vận tải, hợp đồng vận chuyển hàng hóa;

đ) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

## 3. Đơn vị hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải (đảm bảo chỉ vận chuyển hàng hóa, người của đơn vị mình), nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V của Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Trường hợp có người đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4: lập danh sách người đi xe theo Phụ lục 1; sao gửi danh sách người đi xe về Sở GTVT nơi đi, nơi đến (gửi 01 lần nếu không có sự thay đổi người trên xe); lưu trữ bản chính danh sách người đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

đ) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình, đón trả người và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm theo quy định;

e) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;



g) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển;

h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

4. Yêu cầu đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe

4.1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

4.2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

4.3. Trước, trong và sau chuyến đi, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

4.4. Trường hợp chuyến đi có hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe dương tính với SARS-CoV-2: thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

4.5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp với từng loại hình phương tiện giao thông công cộng; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.

4.6. Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa



sở, sàn phương tiện... Chú ý đối với xe taxi và các phương tiện tương tự, lái xe, người phục vụ trên xe phải lau chùi tay nắm cửa, ghế ngồi của xe sau mỗi lần hành khách lên, xuống xe bằng dung dịch sát khuẩn nhanh.

#### 5. Phương tiện vận tải

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera trên xe theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải được vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

#### 6. Bến xe ô tô khách

a) Xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch đón, trả hành khách bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ, nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế;

đ) Trong trường hợp phát hiện lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách, người làm việc tại bến xe có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của Sở Giao thông vận tải và cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

#### 7. Các đơn vị đầu mối, nơi xếp dỡ hàng hóa

a) Xây dựng và triển khai phương án xếp dỡ hàng hóa bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Trường hợp nơi xếp dỡ hàng hóa trên địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4: bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh;



d) Trong trường hợp phát hiện lái xe, người đi theo xe, người làm việc tại nơi xếp dỡ hàng hóa có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

đ) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

e) Yêu cầu lái xe, người đi theo xe thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

g) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

8. Người làm việc tại bến xe, nơi xếp dỡ hàng hóa

8.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

8.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

8.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

8.4. Thường xuyên nhắc nhở lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

9. Kế hoạch tổ chức vận chuyển

9.1. Vận tải hành khách bằng xe ô tô

a) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2

- Tổ chức hoạt động vận tải hành khách với tần suất bình thường;
- Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này.



b) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3

- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh, xe buýt, taxi, hợp đồng, du lịch, vận chuyển học sinh, sinh viên: Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đảm bảo theo nguyên tắc không vượt quá 50% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh: Sở Giao thông vận tải phối hợp và thống nhất với Sở Giao thông vận tải đầu tuyến liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép hoạt động tối đa không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở Giao thông vận tải công bố (số chuyến/tháng) và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

- Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này.

c) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4

- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe ô tô, gồm: vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh, nội tỉnh, xe buýt, hợp đồng, du lịch (trừ xe công nghệ dưới 9 chỗ sử dụng hợp đồng điện tử), vận chuyển học sinh, sinh viên;

- Đối với xe taxi, xe công nghệ dưới 9 chỗ (xe hợp đồng, xe du lịch sử dụng hợp đồng điện tử) có vách ngăn với khách, thanh toán điện tử được phép hoạt động không vượt quá 20% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện;

- Lái xe phải được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh và đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V; hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này;

- Trường hợp phương tiện vận tải hành khách có hành trình bắt buộc phải đi qua địa bàn có dịch ở cấp 4 thì không được dừng, đỗ.

9.2. Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô: tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; lái xe, người đi theo xe phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục V của Hướng dẫn tạm thời này.

9.3. Vận tải nội bộ bằng xe ô tô

a) Vận tải hàng hóa nội bộ: thực hiện theo điểm 9.2 Mục này;

b) Vận tải chở người nội bộ

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2: tổ chức hoạt động bình thường;

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4: được phép hoạt động và phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Xe đưa đón người nội bộ (kể cả công nhân, chuyên gia,...) từ nơi cư trú đến các khu công nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất, nơi làm việc,... chỉ sử dụng cố định một phương tiện vận chuyển cho cả chiều đi và chiều về (không nên thay đổi phương tiện vận chuyển nếu không có lý do đặc biệt).



+ Lập danh sách người đi trên xe theo Phụ lục 1 (gồm các thông tin: họ tên, số căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân, số điện thoại, địa chỉ cụ thể nơi đi, nơi đến, ký tên, ghi rõ họ tên,...), đồng thời sao gửi danh sách người đi trên xe về Sở Giao thông vận tải nơi đi, đến và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi lưu trú để theo dõi theo quy định (gửi một lần nếu không có sự thay đổi người trên xe); lưu trữ bản chính danh sách người đi trên xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng, chống dịch Covid-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

+ Lái xe, người trên xe phải đảm bảo các yêu cầu về y tế theo địa bàn có dịch ở cấp độ tương ứng được quy định tại khoản 4 Mục V của Hướng dẫn tạm thời này.

## **VI. VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

1. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện vận chuyển hành khách

a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 theo quy định; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do địa phương công bố; công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này;

b) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc tại nơi làm việc;

c) Chuẩn bị phương tiện đảm bảo các yêu cầu về an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường theo quy định;

d) Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên tàu theo quy định của Bộ Y tế;

đ) Trong trường hợp phát hiện hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Tổ chức vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt của phương tiện (khu vực hành khách, ghế ngồi, khu vực vệ sinh) hàng ngày và ngay sau khi kết thúc chuyến đi, trong quá trình di chuyển cần khử khuẩn thường xuyên tùy tình hình thực tế;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện vận chuyển hàng hóa

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí thuyền viên đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục VI của Hướng dẫn tạm thời này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);



d) Yêu cầu thuyền viên chạy đúng hành trình đã được cấp phép của cơ quan Cảng vụ và xếp dỡ hàng hóa tại cảng, bên thủy nội địa;

đ) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp với y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

### 3. Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện

#### 3.1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

#### 3.2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với thuyền viên và nhân viên phục vụ trên phương tiện một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3.3. Trước, trong và sau chuyến đi, thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, người đi theo phương tiện nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

3.4. Vệ sinh, khử khuẩn hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều của phương tiện như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện, khu vực vệ sinh...

3.5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.



#### 4. Phương tiện vận tải

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định;

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

#### 5. Cảng, bến thủy nội địa

a) Xây dựng phương án, kế hoạch đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa ra vào cảng, bến bảo đảm an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ và nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế và địa phương;

đ) Trong trường hợp phát hiện thuyền viên, hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện thông tin tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

#### 6. Người làm việc tại cảng, bến

6.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

#### 6.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:



- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

6.4. Thường xuyên nhắc nhở Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

## 7. Kế hoạch tổ chức vận chuyển

### 7.1. Vận tải hành khách bằng phương tiện thủy

a) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2

- Tổ chức hoạt động vận tải hành khách với tần suất bình thường;
- Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục VI và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này.

b) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3

- Đối với tuyến vận tải hành khách nội tỉnh: Sở Giao thông vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép hoạt động đảm bảo theo nguyên tắc không vượt quá 50% số người được phép chở trên phương tiện;

- Đối với tuyến vận tải hành khách liên tỉnh: Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép hoạt động tối đa không vượt quá 50% số người được phép chở trên phương tiện;

- Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục VI và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục IV của Hướng dẫn tạm thời này.

c) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4: dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng đường thủy.

7.2. Vận tải hàng hóa bằng đường thủy: tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục VI của Hướng dẫn tạm thời này.

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan, các đơn vị hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy nội địa, đơn vị vận tải nội bộ; bến xe khách, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa; các đơn vị đầu mối xếp dỡ hàng hóa khác chấp hành nghiêm các quy định, yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19 của Trung ương, của Tỉnh và các nội dung tại hướng dẫn tạm thời này.



Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô báo cáo số lượng, danh sách hành khách đi xe theo mẫu Phụ lục 1; các đơn vị bến xe ô tô khách báo cáo hoạt động vận chuyển hành khách theo Phụ lục 2 gửi về Sở Giao thông vận tải Trà Vinh trước 15 giờ hàng ngày, qua địa chỉ email: [qlvt.tv@gmail.com](mailto:qlvt.tv@gmail.com) hoặc zalo “Vận tải Trà Vinh”, số điện thoại liên hệ 0919.494.708 để theo dõi, quản lý.

2. Đề nghị Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố phối hợp, chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị vận tải trên địa bàn thực hiện theo quy định.

3. Đề nghị Công an tỉnh; Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn quản lý tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các đầu mối giao thông; kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động vận tải và phòng, chống dịch COVID-19.

4. Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Phòng Quản lý Vận tải, phương tiện và người lái chủ động tham mưu, phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động vận tải và công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Sở Giao thông vận tải Trà Vinh đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp triển khai và thực hiện theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**


- Như trên;
- Bộ GTVT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Tổng cục ĐBVN (b/c);
- Cục ĐTNĐVN (b/c);
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố (p/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/h);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh (p/h);
- Báo; Đài PT&TH Trà Vinh (p/h);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Các đơn vị vận tải nội bộ;
- Trang Thông tin điện tử Sở (công khai);
- Lưu: VT, PVT.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Dương Thành Huỳnh**




**PHỤ LỤC 1**  
**DANH SÁCH HÀNH KHÁCH/NGƯỜI ĐI XE<sup>1</sup>**  
*(Kèm theo Công văn số 250 /SGTVT-VT ngày 22/10/2021 của Sở GTVT Trà Vinh)*

TT	Họ và tên	Số căn cước công dân/ chứng minh nhân dân	Số điện thoại	Địa chỉ nơi đi <sup>2</sup>	Địa chỉ nơi đến <sup>3</sup>	Ký/ ghi rõ họ tên
1						
2						
3						
...						

<sup>1</sup> Danh sách hành khách (người đối với vận tải nội bộ) đi trên xe được sử dụng cho từng lượt chuyến.

<sup>2</sup> Ghi rõ địa chỉ số nhà, đường/tổ dân phố, xã/phường, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố.



**PHỤ LỤC 2**  
**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH**  
**THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**  
*(Kèm theo Công văn số 250 /SGTVT-VT ngày 22/10/2021 của Sở GTVT Trà Vinh)*

**I. Số liệu sản lượng vận tải**

TT	Tỉnh đến	Tuyến hoạt động		Lưu lượng (chuyến / tháng)	Số chuyến hoạt động thực tế	Số lượng hành khách	Ghi chú
		Bến đi	Bến đến				
1							
2							
3							
...							

**II. Nhận xét và đánh giá**

**III. Kiến nghị và đề xuất**